

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em trên địa bàn tỉnh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 về việc ban hành kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình kinh tế, xã hội tác động đến trẻ em

Kon Tum là tỉnh miền núi, vùng cao, biên giới nằm ở phía Bắc Tây Nguyên, có đường biên giới dài trên 292 km; diện tích tự nhiên gần 10.000 km²; địa hình phức tạp, đa dạng dẫn đến sự hình thành các tiểu khí hậu với 02 mùa khô và mùa mưa, biên độ nhiệt độ trong ngày chênh lệch lớn ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân, đặc biệt là người già và trẻ em.

Toàn tỉnh có 10 đơn vị hành chính cấp huyện với 102 xã, phường, thị trấn; 92/102 xã thuộc vùng dân tộc thiểu số (DTTS) và miền núi (chiếm 90,2%)¹; 52 xã và 371 thôn đặc biệt khó khăn²; 13 xã biên giới³ giáp Nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia với chiều dài đường biên giới là 292,522 km; 03 huyện nghèo (*Kon Plông, Tu Mơ Rông, Ia H'Drai*). Dân số toàn tỉnh đến cuối năm 2023 là 597.033 người, trong đó DTTS là 324.164 người, chiếm hơn 54% so với dân số toàn tỉnh; với 43 dân tộc cùng sinh sống⁴, trong đó có 07 dân tộc tại chỗ, gồm: Xơ Đăng, Ba Na, Gia Rai, Gié Triêng, Hrê, Brâu và Rơ Măm. Trẻ em trong độ tuổi (*dưới 16 tuổi*) là 208.354 em, chiếm 34,89% so với tổng dân số.

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn nhiều khó khăn, khoảng cách chênh lệch mức sống giữa khu vực đô thị và nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng DTTS

¹ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2025

² Quyết định 612/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2025

³ Huyện Sa Thầy có 2 xã là Mô Rai, Rờ Kơ; huyện Ia H'Drai có 3 xã: Ia Toi, Ia Dal, Ia Dom giáp với CamPuChia; huyện Ngọc Hồi có 5 xã: Sa Loong, Pờ Y, Đăk Xú, Đăk Dục, Đăk Nông; huyện Đăk Glei có 3 xã: Đăk Nhoong, Đăk Long, Đăk Blô giáp với Lào

⁴ Theo số liệu kết quả sơ bộ tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019.

khá lớn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao⁵... do đó, trẻ em vùng DTTS còn nhiều thiệt thòi, chưa tiếp cận nhiều với các dịch vụ văn hóa, xã hội. Quá trình phát triển các dân tộc trên địa bàn tỉnh không đồng nhất, đa dạng về ngôn ngữ, tâm lý, phong tục tập quán, tín ngưỡng và văn hóa, mặt bằng trình độ dân trí thấp, một bộ phận đồng bào DTTS còn có phong tục, tập quán lạc hậu... ảnh hưởng không nhỏ đến công tác tuyên truyền phổ biến những kiến thức về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

2. Tình hình trẻ em và thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em

a) Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt

- Tổng số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn tỉnh **2.519 em**, trong đó: trẻ em mồ côi cả cha lẫn mẹ 471 em; trẻ em bị bỏ rơi 37 em; trẻ em mồ côi không nơi nương tựa mất nguồn nuôi dưỡng 189 em; trẻ em khuyết tật 1.772 em⁶; trẻ em nhiễm HIV 03 em; trẻ em vi phạm pháp luật 21 em; trẻ em sử dụng ma túy 01 em; trẻ em mắc các bệnh hiểm nghèo phải điều trị dài ngày 25 em.

- Tổng số trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt **41.431 em**, trong đó: Trẻ em sống trong hộ gia đình nghèo, cận nghèo 38.016 em; trẻ em sống trong các gia đình có vấn đề xã hội như cha mẹ ly hôn trên địa bàn toàn tỉnh 475 em; trẻ em sống trong gia đình có người mắc tệ nạn xã hội 30 em; trẻ em sống trong gia đình có người vi phạm pháp luật 41 em; trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ 2.740 em; trẻ em sống xa bố mẹ đi làm ăn xa 129 em.

- Thực hiện chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt: Hiện toàn tỉnh có **1.866 trẻ em** có hoàn cảnh đặc biệt được hưởng chế độ bảo trợ xã hội thường xuyên hàng tháng tại cộng đồng theo quy định⁷ (*trong đó: 471 em mồ côi cả cha và mẹ; 37 em bị bỏ rơi; 189 em không nơi nương tựa; 258 em khuyết tật đặc biệt nặng 258; 908 em khuyết tật nặng và 03 em nhiễm HIV*).

b) Thực trạng trẻ em bị xâm hại tình dục

- Tổng số trẻ em bị xâm hại tình dục trên địa bàn tỉnh năm 2024 (*từ ngày 01/01-16/10/2024*) là **06 em**, trong đó: Hiếp dâm 03 vụ/03 em; Quan hệ với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi 01 vụ/01 em; Giao cấu 01 vụ/01 em; Dâm ô với trẻ em 01 vụ/01 em⁸.

- Xử lý đối tượng có hành vi xâm hại trẻ em: Xử lý hình sự 06 vụ/08 đối tượng.

c) Thực trạng trẻ em bị tai nạn thương tích

Tổng số trẻ em bị tai nạn thương tích năm 2024 là 104 em, trong đó: Số trẻ bị tai nạn thương tích can thiệp y tế 68 em; Số trẻ tử vong do tai nạn thương tích

⁵ Đến cuối năm 2023, toàn tỉnh còn 10.220 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 6,84% so với tổng số hộ dân toàn tỉnh, trong đó hộ nghèo DTTS là 9.716 hộ, chiếm tỷ lệ 95,06% so với hộ nghèo toàn tỉnh. Hộ cận nghèo toàn tỉnh còn 6.568 hộ, chiếm tỷ lệ 4,39% so với tổng số hộ dân toàn tỉnh, trong đó hộ cận nghèo DTTS là 5.867 hộ, chiếm tỷ lệ 89,32% so với tổng số hộ cận nghèo toàn tỉnh.

⁶ Gồm khuyết tật đặc biệt nặng 258 em; khuyết tật nặng 908 em và khuyết tật nhẹ 606 em;

⁷ Các Nghị định của Chính phủ: số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 68/2021/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 về Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP; số 59/2024/NQ-HĐND ngày 27/9/2024 sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND.

⁸ Thành phố Kon Tum 03 em; Sa Thầy 01 em; Đăk Glei 01 em; Đăk Tô 01 em.

36 em gồm (trong đó: tai nạn đuối nước 28 em⁹; tai nạn giao thông 06 em¹⁰; tai nạn thương tích khác 02 em¹¹).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TRẺ EM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

a) Ban hành văn bản chỉ đạo

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị “*về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham mưu Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 135-KH/TU, ngày 25 tháng 3 năm 2024 về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị; đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 1583/KH-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2024 triển khai thực hiện Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo triển khai công tác trẻ em trên địa bàn tỉnh và các Sở, ngành, địa phương đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em và các chương trình, dự án; các nội dung chỉ đạo của trung ương về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

b) Thực hiện lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương

Ủy ban nhân dân tỉnh đã đưa một số chỉ tiêu cơ bản về trẻ em vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2021-2025¹², cụ thể các chỉ tiêu về: xã, phường phù hợp với trẻ em; xã, phường, thị trấn triển khai chương trình hành động vì trẻ em; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc; trẻ em khuyết tật từ 02-15 tuổi có giấy chứng nhận khuyết tật; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt hưởng trợ cấp tại cộng đồng; trẻ em không nơi nương tựa được nuôi dưỡng tại cộng đồng 189 em. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị, địa phương căn cứ xây dựng Kế hoạch thực hiện hằng năm theo quy định.

c) Triển khai thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội khóa 14 về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em ; Chỉ thị số 23/CT TTg ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai hiệu quả nội dung, nhiệm vụ về công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn

⁹ Thành phố Kon Tum 08 em; Huyện Ngọc Hồi: 01 em; Huyện Đăk Glei: 03 em; Huyện Đăk Hà: 03 em; Huyện Kon Rẫy: 03 em; Huyện Sa Thầy: 03 em; Huyện Kon Plông: 01 em; Huyện Tu Mơ Rông: 01 em; Huyện Đăk Tô: 05 em.

¹⁰ Huyện Đăk Hà: 02 em, Thành phố Kon Tum: 04 em.

¹¹ Huyện Kon Rẫy: 01 em bị điện giật; Huyện Ngọc Hồi: 01 em, cây ngã đè chết.

¹² Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2020/QĐ-UBND ngày 24/12/2020.

2020 - 2025¹³; chính sách pháp luật phòng chống xâm hại trẻ em¹⁴ và các Chương trình, Kế hoạch giai đoạn 2021-2030 có liên quan đến thực hiện công tác trẻ em, các quyền trẻ em; tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em; ngăn ngừa tình trạng trẻ em bị tai nạn đuối nước, bị lạm dụng xâm hại, lang thang cơ nhỡ, xin ăn, lao động trái pháp luật trên địa bàn¹⁵. Theo đó, các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, thực hiện về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các mục tiêu vì trẻ em (*Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo*).

2. Công tác phối hợp liên ngành trong đảm bảo thực hiện quyền trẻ em

- Căn cứ Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh¹⁶ và Tỉnh đoàn¹⁷, các đơn vị địa phương tiếp tục triển khai hiệu quả công tác phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ và Đoàn thanh niên cùng cấp trong triển khai thực các chính sách, pháp luật có liên quan đến trẻ em trên địa bàn quản lý.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Quy chế phối hợp liên ngành¹⁸ và thực hiện Quy trình theo dõi, giám sát trong quá trình bảo vệ, can thiệp và trợ giúp trẻ em bị xâm hại, cần sự bảo vệ đặc biệt tại từng cấp; duy trì tham gia hoạt động Hội đồng tư vấn công tác xã hội cấp tỉnh, hoạt động mô hình phòng điều tra thân thiện tại Công an tỉnh.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và xâm hại trẻ em, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em vào chương trình, kế hoạch của từng địa phương, đơn vị, đảm bảo thực hiện các quyền trẻ em theo quy định pháp luật. Khi sự việc xảy ra, kịp thời xử lý, hỗ trợ trẻ em; chỉ đạo Công an và các thành viên Ban điều hành bảo vệ trẻ em cấp huyện vào cuộc để điều tra, truy tố, xét xử các đối tượng có hành vi xâm hại trẻ em theo đúng quy định pháp luật và báo cáo nguyên nhân, các biện pháp khắc phục, phòng ngừa khi xảy ra các vụ việc qua cơ quan chuyên môn.

3. Công tác truyền thông về bảo vệ, chăm sóc trẻ em

- Công tác tuyên truyền về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt ngày càng được trú trọng; thông qua hoạt động của 58 xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; duy trì hoạt động truyền thông hiệu quả tại 102 xã, phường, thị trấn có Ban bảo vệ trẻ em cấp xã, trong đó 42 xã có hệ thống bảo vệ

¹³ Tại Kế hoạch số 2362/KH-UBND, ngày 02/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹⁴ Tại Văn bản số 2262/UBND-KGVX, ngày 21/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 121/2020/QH14.

¹⁵ Tại các Kế hoạch: số 2026/KH-UBND ngày 18/6/2021 về triển khai Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; số 3660/KH-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2021 về triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh; số 285/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 về Chương trình bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2021-2030.

¹⁶ Quy chế phối hợp số 4860/QCPH-UBND-HLHPN ngày 31/12/2020 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh giai đoạn 2021-2025.

¹⁷ Quy chế phối hợp số 2808/QCPH-UBND-TĐTN, ngày 28/8/2023 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giai đoạn 2023-2027.

¹⁸ Quy chế phối hợp liên ngành số 1871/QCPH-LĐTĐBXH-YT-TP-GDDT-TTTT-CA-VKSND-TAND ngày 29/8/2024 của các sở, ngành liên quan về Quy trình phát hiện, can thiệp, hỗ trợ, bảo vệ các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn tỉnh.

trẻ em tại cộng đồng; 21 mô hình câu lạc bộ quyền tham gia của trẻ em và nhóm trẻ em nòng cốt; 01 Trung tâm công tác xã hội cấp tỉnh; 01 Hội đồng tư vấn trẻ em cấp tỉnh, 02 mô hình Phòng điều tra thân thiện đối với trẻ em.

- Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đã đẩy mạnh công tác truyền thông bằng nhiều loại hình phù hợp; tổ chức chiến dịch truyền thông trong Tháng hành động vì trẻ em tại các cấp, các ngành với chủ đề “*Hành động thiết thực, ưu tiên nguồn lực cho trẻ em*”; cung cấp nhiều tài liệu truyền thông về bảo vệ, chăm sóc trẻ em¹⁹.

- Ngành Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông xây dựng nhiều chương trình, tin, bài hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em năm 2024; tuyên truyền pháp luật, chính sách hỗ trợ cho trẻ em nghèo, trẻ em DTTS, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phổ biến kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em, đặc biệt về chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em; bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, bóc lột trẻ em; phòng ngừa tai nạn, thương tích trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em thông qua Đài phát thanh - truyền hình; hệ thống truyền thanh cơ sở, trang Thông tin điện tử các cơ quan, địa phương.

Đồng thời, theo dõi hoạt động tuyên truyền của các cơ quan báo chí trên địa bàn, theo đó tại các cuộc họp giao ban báo chí tháng, quý hoặc qua báo cáo thẩm tra, xử lý thông tin báo chí phản ánh, dư luận quan tâm hàng tuần, tháng đều nhắc nhở, khuyến cáo các cơ quan báo chí thực hiện đảm bảo các quy định khi thực hiện các bài viết về trẻ em²⁰. Gửi các tài liệu²¹ tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn các giải pháp kỹ thuật hỗ trợ các bậc phụ huynh nuôi dưỡng những trải nghiệm trực tuyến an toàn, bổ ích cho trẻ; thông tin, cảnh báo những chiêu trò lừa đảo trên không gian mạng như Cảnh báo lừa đảo²². Tổng hợp 06 giải pháp công nghệ hỗ trợ bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng tại gia đình hiện có tại Việt Nam²³. Phối hợp Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh và Tỉnh đoàn phổ biến tuyên truyền đến các cấp hội, đoàn và người dân nhằm nâng cao nhận thức xã hội và tạo lập một môi trường mạng an toàn, lành mạnh cho trẻ em trên địa bàn tỉnh.

¹⁹ 11.250 tờ gấp về phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em và bảo vệ trẻ em; 01 băng đĩa CD gốc truyền thông cung cấp file gốc về 10 huyện thành phố và 102 xã, phường, thị trấn để làm tài liệu tuyên truyền tại cơ sở, 112 băng rôn các loại; xây dựng 01 phóng sự và 01 tin bài tuyên truyền phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em và phòng chống đuối nước trẻ em, nhằm nâng cao nhận thức cho người dân và cộng đồng về công tác bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em; Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Kon Tum phát sóng nội dung “Tuyên truyền về công tác trẻ em năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum” trên sóng truyền hình Kon Tum (*kênh KRT: 11,77 phút*); nhân bản 3.170 cuốn tài liệu hướng dẫn mô hình câu lạc bộ quyền trẻ em năm 2024 nhằm tuyên truyền, cung cấp cho Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn làm tài liệu xây dựng mô hình câu lạc bộ quyền trẻ em tại cơ sở.

²⁰ Thông tư 09/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về tỷ lệ nội dung, thời điểm, thời lượng dành cho trẻ em và cảnh báo nội dung không phù hợp với trẻ em trên báo nói, báo hình, báo in, báo điện tử và xuất bản phẩm.

²¹ Giữ an toàn sức khỏe cho trẻ khi sử dụng internet; Cảnh báo các bậc phụ huynh nên cảnh giác “khoe con” trên mạng xã hội tạo nguy cơ lộ lọt thông tin cá nhân của trẻ; Hướng dẫn đảm bảo an toàn thông tin, tham gia môi trường mạng an toàn đối với hoạt động giảng dạy và quản lý giáo dục. Giới thiệu cách thiết lập các tính năng bảo mật đối với mạng xã hội Zalo; thiết lập các tính năng bảo mật đối với mạng xã hội Tiktok; cách thiết lập các tính năng bảo mật đối với tài khoản Gmail; giới thiệu một số “mẹo” để các bạn trẻ có thể phân biệt được giữa tin giả và tin thật.

²² Đăng ký học kỳ công an miễn phí cho trẻ, mạo danh VTV tổ chức “Cuộc thi ảnh khoảnh khắc yêu thương mẹ và bé”; Nguy hại không ngờ: Kẻ gian có thể xâm nhập vào đồ chơi thông minh, trò chuyện và dụ dỗ trẻ em từ xa²²; 05 biện pháp đối phó khi bị đe dọa phát tán hình ảnh riêng tư.

²³ Văn bản số 743/STTTT-BCVT&CNTT ngày 28/04/2023

- Ngành Tư pháp trong các đợt truyền thông về trợ giúp pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh đã lồng ghép việc thông tin, truyền thông, phổ biến các quy định pháp luật, các chương trình, chính sách bảo vệ, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em tại các xã. Tổng số đợt truyền thông là 33 đợt với tổng số người tham dự là 1.845 người trong đó có đối tượng trẻ em²⁴.

- Ngành Y tế đã tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển (*truyền thông nhóm 896 lần/6.064 lượt người; truyền thông tư vấn tại hộ gia đình 984 hộ/1.567 người; sinh hoạt câu lạc bộ, mô hình 72 lần*), 12 buổi truyền thông về chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em để hướng dẫn cho bà mẹ về chăm sóc khi mang thai, đi khám thai định kỳ, vận động phụ nữ có thai sinh con tại cơ sở y tế, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ, phát hiện các dấu hiệu nguy hiểm của bà mẹ khi mang thai, khi sinh con, sau sinh, dấu hiệu nguy hiểm của trẻ sơ sinh để đến cơ sở y tế kịp thời. Tổ chức truyền thông, tư vấn, nói chuyện chuyên đề về cải thiện tình trạng dinh dưỡng²⁵; triển khai mô hình 1000 ngày đầu đời; tổ chức thực hành dinh dưỡng tại một số xã vùng III, vùng hiện có tỷ lệ suy dinh dưỡng còn cao từ các Chương trình Mục tiêu quốc gia²⁶.

- Ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tuyên truyền thực hiện duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Chú trọng tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho trẻ em góp phần bồi dưỡng, hình thành cho thế hệ trẻ về trách nhiệm và tình yêu quê hương đất nước, gia đình, cộng đồng. Quan tâm, bảo đảm quyền trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em được tham gia vào các vấn đề có liên quan trong gia đình, nhà trường, tổ chức của trẻ em. Tiếp tục giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, sinh viên, xây dựng văn hóa học đường²⁷; đẩy mạnh, tăng cường các biện pháp đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, trong trường học không có trường hợp trẻ em, học sinh bị tai nạn, bạo lực, xâm hại; phòng, chống tội phạm; phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trên địa bàn tỉnh²⁸. Các cơ sở giáo dục tiếp tục lồng ghép tuyên truyền về các quy định của pháp luật²⁹; tiếp tục thực hiện các Chương trình, Chiến lược, Kế hoạch

²⁴ Tổng số vụ việc trợ giúp pháp lý cho trẻ em: 23 vụ. Trong đó: tham gia tố tụng: 23 vụ (*Bảo vệ: 11 vụ; bào chữa: 10 vụ; đại diện ngoài tố tụng 02 vụ.*)

²⁵ Nội dung: Hướng dẫn chăm sóc thai và dinh dưỡng hợp lý cho bà mẹ mang thai; kiến thức về thực hành nuôi con bằng sữa mẹ, thực hành cho trẻ bú đúng, hướng dẫn xử trí những khó khăn thường gặp trong quá trình nuôi con bằng sữa mẹ; kiến thức về thực hành cho trẻ ăn bổ sung đúng cách, cách chế biến thức ăn dặm cho trẻ, dinh dưỡng hợp lý trong bữa ăn gia đình, cách sử dụng và phối hợp các thực phẩm sẵn có, vận động phát triển nguồn thực phẩm tại địa phương ...

²⁶ Dự án 7: Tổ chức 232 buổi truyền thông, tư vấn về dinh dưỡng cho 5.326 bà mẹ, 421 buổi thực hành dinh dưỡng, hướng dẫn trình diễn thức ăn cho 6.023 bà mẹ có con dưới 2 tuổi. Dự án 3-Tiêu dự án 2: 05 lớp tập huấn nâng cao năng lực về triển khai thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững cho 132 cán bộ y tế của 10 huyện, thành phố; Tổ chức hoạt động truyền thông, tư vấn, nói chuyện chuyên đề hưởng ứng Ngày Vi chất dinh dưỡng cho 360 bà mẹ tại 03 xã thuộc địa bàn huyện Ia H’Drai.

²⁷ Kế hoạch số 51/KH-SGDĐT ngày 04/4/2023 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác xây dựng văn hóa học đường của ngành Giáo dục tỉnh Kon Tum.

²⁸ Công văn số 1075/SGDĐT-VP ngày 07/6/2023 của Sở GDĐT triển khai công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trên địa bàn tỉnh.

²⁹ Luật trẻ em và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; các quy trình, thủ tục hỗ trợ, can thiệp đối với các trường hợp trẻ em bị xâm hại, bạo lực, bóc lột, bỏ rơi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính Phủ; phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích; phổ biến quy định của pháp luật và hướng dẫn phòng chống bóc lột trẻ em, không sử dụng lao động trẻ em trái pháp luật thông qua các hoạt động giáo dục của nhà trường.

đề ra³⁰; tổ chức các hoạt động tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, ý thức cho học sinh và cha mẹ học sinh về xóa bỏ các luật tục lạc hậu, không tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống³¹.

- Công an tỉnh đã chỉ đạo lực lượng công an hình sự phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức các diễn đàn, sinh hoạt, nói chuyện chuyên đề và tuyên truyền pháp luật, xâm hại trẻ em, bạo lực học đường, an toàn giao thông... trên địa bàn tỉnh nhằm trang bị các kỹ năng phòng ngừa xâm hại trẻ em cho học sinh các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở, tập trung tại các địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa³².

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã phối hợp với chính quyền, các tổ chức thành viên, các cơ quan liên quan cùng cấp tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác trẻ em. Phối hợp tổ chức lồng ghép triển khai công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em gắn với triển khai các hoạt động, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Mặt trận phát động; tuyên truyền, vận động Nhân dân, gia đình, các khu dân cư thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; định hướng, giáo dục trẻ em phát triển toàn diện, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Đồng thời, truyền truyền các gương điển hình trong phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em” ở địa bàn khu dân cư và tuyên truyền các mô hình điển hình tiên tiến về phong trào “Toàn dân bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em” ở khu dân cư.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã khai thác hiệu quả các kênh truyền thông như: Tuyến tin, bài trên các chuyên trang, chuyên mục của Trang thông tin điện tử, Tờ thông tin Phụ nữ Kon Tum, Fanpage Phụ nữ Kon Tum; chuyên mục "Phụ nữ và cuộc sống" hằng tháng trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình Kon Tum và phối hợp các cơ quan thông tin đại chúng khác³³ kịp thời cung cấp, định hướng thông tin, tuyên truyền đậm nét về công tác trẻ em gắn với phòng, chống bạo lực gia đình; dân số, trẻ em, bình đẳng giới; phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống³⁴. Các cấp Hội đã triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền, tổ chức Chương trình, Cuộc thi, Hội thi, Diễn đàn giao lưu, các lớp tập huấn trên địa bàn với nhiều hình thức đa dạng, phong phú³⁵.

³⁰ Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030; Chương trình chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030” và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan đến trẻ em; thực hiện các chính sách: hỗ trợ chi phí học tập, miễn, giảm và cấp bù học phí; hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông...

³¹ Công văn số 605/SGDDĐT-VP ngày 15/4/2021 về tuyên truyền, giáo dục giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong các trường học.

³² với 28 lượt; 13.500 người tham gia nghe tuyên truyền.

³³ Website Hội LHPN Việt Nam, Báo Phụ nữ Việt Nam, Báo Kon Tum.

³⁴ Có trên 100 tin bài và phóng sự, chuyên mục về các điển hình tiên tiến, cách làm hay.

³⁵ Ngày Quốc tế thiếu nhi (1/6), Tháng hành động vì trẻ em và lồng ghép phổ biến các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác trẻ em; phòng, chống bạo lực gia đình, trẻ em cho cán bộ, hội viên, phụ nữ như Tọa đàm, hội thi, tập huấn, truyền thông, văn nghệ, sinh hoạt chi hội/tổ phụ nữ,...thu hút hơn **40.000** lượt hội viên, phụ nữ tham gia. Tổ chức Chương trình Trại hè “Ước mơ hồng” với chủ đề “Viết tiếp những ước mơ” và Gặp mặt biểu dương mẹ đỡ đầu, viết tiếp những ước mơ có 50 cặp mẹ-con tham dự. Trao tặng **13** suất học bổng, tổng giá trị **78** triệu đồng; **37** suất quà, tổng giá trị **48,1** triệu đồng cho trẻ mồ côi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Tổ chức các Cuộc thi, Hội thi nhằm nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và sự tham gia của trẻ em, đặc biệt là trẻ em gái trong các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, góp phần xây dựng môi trường an toàn để trẻ em được bảo vệ, chăm sóc, phát triển toàn diện trong môi trường gia đình và xã hội. Tổ chức Diễn đàn giao lưu “Vai trò của bố và mẹ trong chăm sóc phát triển toàn diện cho trẻ”

- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn chỉ đạo các Huyện, Thành đoàn tổ chức tuyên truyền cho phụ huynh và các lực lượng xã hội nhận thức được tầm quan trọng của việc phòng, chống đuối nước trẻ em bằng các hình thức như: Tập huấn, treo băng rôn, pa nô, áp phích...; tuyên truyền ở những nơi công cộng, đưa tin các hoạt động, các hình thức cảnh báo trên facebook. Thường xuyên tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, về phòng, chống tai nạn thương tích; phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh; về sử dụng nước sạch, vệ sinh môi trường, xây dựng môi trường an toàn cho trẻ em tại nhà trường, gia đình và cộng đồng; trong đó chú trọng đến trẻ em được đẩy mạnh, đặc biệt ở những vùng sâu, vùng có đông đồng bào dân tộc.

Ngoài ra các cấp, các ngành đoàn thể theo chức năng, nhiệm vụ đã lồng ghép vào các chương trình, đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến hội viên, gia đình, cộng đồng xã hội nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về công tác bảo vệ trẻ em, đặc biệt là công tác bảo vệ trẻ em nghèo, trẻ em DTTS, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

4. Công tác tổ chức, cán bộ và nâng cao năng lực quản lý, thực hiện quyền trẻ em

a) Công tác tổ chức và nhân lực làm công tác trẻ em

- Cấp tỉnh: Theo Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh³⁶, Phòng Trẻ em - Bình đẳng giới - Phòng chống tệ nạn xã hội thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có 05 người (*04 biên chế và 01 viên chức từ Trung tâm bảo trợ và công tác xã hội biệt phái*), trong đó có 02 công chức chuyên trách làm công tác trẻ em.

- Cấp huyện, thành phố: Công tác trẻ em trên địa bàn thành phố, huyện được giao cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố, huyện chủ trì tham mưu, triển khai thực hiện. Đã bố trí 01 công chức đảm nhiệm, không có công chức chuyên trách làm công tác trẻ em.

- Cấp xã, phường: Ủy ban nhân dân các xã, phường đều có Ban bảo vệ trẻ em cấp xã và đã bố trí 01 công chức phụ trách công tác trẻ em (*là công chức Văn hóa - Xã hội*) đảm nhiệm, không có công chức chuyên trách làm công tác trẻ em.

- Tại thôn, tổ dân phố: Bố trí đội ngũ Công tác viên kiêm nhiệm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở cơ sở do thôn trưởng, tổ trưởng, y tế thôn hoặc chi hội

lồng ghép trong sinh hoạt nhóm cha mẹ từ 0-10 tuổi năm 2024. Tại Diễn đàn, Hội LHPN tỉnh đã trao tặng 11 suất quà trị giá 5.500.000 đồng cho các cặp ông bố, bà mẹ tiêu biểu. Tổ chức tiếp sóng trực tuyến buổi truyền thông Ngày vệ sinh kinh nguyệt năm 2024 với chủ đề "Biến đổi khó nói thành điều bình thường" tại điểm cầu Trường THCS-THSP Lý Tự Trọng, thành phố Kon Tum và Trường DTNT huyện Đăk Glei, có 350 các em học sinh nữ và giáo viên tham gia. Tổ chức 10 lớp tập huấn về kiến thức làm mẹ an toàn, thực hiện chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe trẻ em cho 500 hội viên, phụ nữ. Thông qua Dự án 8, các cấp Hội đã tổ chức 126 lớp tập huấn, chiến dịch truyền thông cho 10.145 người về nâng cao, năng lực vận hành Tổ truyền thông cộng đồng; kiến thức làm mẹ an toàn, thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe trẻ em; phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới, không sinh con thứ ba trở lên...; tổ chức các hội thi: "Người thủ lĩnh tài năng" và "Sáng kiến truyền thông phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống" năm 2024; "Sáng kiến tuyên truyền về phòng chống bạo lực gia đình; giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống"; "Tìm hiểu kiến thức pháp luật về quyền trẻ em và phòng chống bạo lực gia đình"; tổ chức cho 18 CLB "Thủ lĩnh của sự thay đổi" sinh hoạt về các nội dung về giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết, phòng chống lao động trẻ em, có 485 em tham gia.

³⁶ về việc tổ chức lại các đơn vị hành chính thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh.

phụ nữ, thanh niên, mặt trận... thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm.

b) Công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp

- Trong năm 2024, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức 03 lớp tập huấn³⁷ cho đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em cấp huyện, xã và đội ngũ cộng tác viên làm công tác trẻ em có 232 học viên tham gia; 05 lớp tập huấn về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng cho 145 lượt cán bộ Ban bảo vệ trẻ em xã, các trường vùng dự án của huyện Kon Plông, Kon Rẫy.

- Tham gia lớp tập huấn về Bảo vệ trẻ em cho cán bộ công tác xã hội về trợ giúp cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại dựa trên hiểu biết về sang chấn tâm lý trẻ em do Cục trẻ em tổ chức; có 12 cán bộ, viên chức của Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham gia.

5. Ngân sách đảm bảo thực hiện công tác trẻ em

- Ngân sách Trung ương: vốn ngân sách trung ương là 139.669 triệu đồng (trong đó: vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện từ các chương trình mục tiêu quốc gia là 122.699 triệu đồng; vốn ngân sách trung ương đầu tư theo ngành, lĩnh vực là 17.000 triệu đồng).

- Ngân sách địa phương: Chi thường xuyên 1.061 triệu đồng; trong đó cấp tỉnh: 611 triệu đồng; cấp huyện: 450 triệu đồng. Về đầu tư phát triển vốn ngân sách cấp tỉnh là 139.791 triệu đồng để triển khai các dự án thuộc lĩnh vực y tế và giáo dục có liên quan đến công tác giáo dục, chăm sóc trẻ em.

- Ngoài ra, để thực hiện Luật Trẻ em và các Chương trình, Kế hoạch có liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương lồng ghép các nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án có liên quan để triển khai thực hiện.

6. Công tác vận động xã hội hóa và hợp tác quốc tế thực hiện quyền trẻ em

- Về nguồn vốn viện trợ nước ngoài: Từ đầu năm 2024 đến nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với 05 tổ chức phi chính phủ nước ngoài cam kết tài trợ 813.403 USD để triển khai 07 dự án viện trợ trên địa bàn tỉnh. Trong đó, có 04 dự án chuyển tiếp với tổng vốn cam kết 748.481 USD và 03 dự án vận động mới với tổng vốn cam kết 64.922 USD. Các dự án tập trung ở lĩnh vực phúc lợi xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo có đối tượng thụ hưởng là trẻ em. Cơ bản các tổ chức khi triển khai thực hiện dự án tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành về viện trợ không hoàn lại không thuộc ODA.

- Tổ chức Plan International hỗ trợ triển khai thực hiện: (1) Chương trình cải thiện điều kiện sống cho trẻ em khó khăn và thanh niên tại huyện Kon Plông (dự án: Bảo vệ trẻ em và thanh thiếu niên an toàn trên môi trường mạng, Bảo vệ trẻ em có trách nhiệm giới trong trường học) thực hiện các hoạt động với kinh

³⁷ (1) Kế hoạch số 29/KH-SLĐTBXH ngày 12/3/2024 về việc Tập huấn nghiệp vụ công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2024 lớp 1 tại huyện Đăk Glei; (2) Kế hoạch số 71/KH-SLĐTBXH ngày 12/7/2024 về việc Tập huấn nghiệp vụ công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2024 lớp 2 tại huyện Ngọc Hồi; (3) Kế hoạch số 82/KH-SLĐTBXH ngày 20/8/2024 về việc Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2024 lớp 3 tại huyện Tu Mơ Rông.

phí giải ngân là 358 triệu đồng; **(2)** Chương trình cải thiện điều kiện sống cho trẻ em khó khăn và thanh niên tại huyện Kon Rẫy (*dự án: Bảo vệ trẻ em và thanh thiếu niên an toàn trên môi trường mạng, Mô hình hỗ trợ trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng*) với kinh phí giải ngân là 748 triệu đồng.

- Hội Bảo vệ quyền trẻ em và Bảo trợ người khuyết tật tỉnh đã kết nối, phối hợp và tiếp nhận sự hỗ trợ của các doanh nghiệp, nhà hảo tâm, các mạnh thường quân, các tổ chức từ thiện trong và ngoài nước bằng tiền và hiện vật quy ra tiền là: 3.546.678.000 đồng, trong đó: các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nhà hảo tâm đã ủng hộ và đăng ký ủng hộ bằng tiền là 145.000.000 đồng, hàng hoá quy tiền do nhà tài trợ trao tặng trực tiếp cho đối tượng là: 3.401.678.000 đồng. Hội đã chú trọng đến công tác hỗ trợ trẻ em nghèo, trẻ em khuyết tật, trẻ em mồ côi thuộc hộ nghèo với tổng kinh phí quy tiền là 1.828.756.000 đồng.

- Sở Giáo dục và Đào tạo đã huy động xã hội hóa³⁸ hỗ trợ 5.700 đầu sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn (*trị giá 107.700.000 đồng*) và 10 thư viện trường học (*gồm sách giáo khoa và trang thiết bị thư viện, trị giá 305.000.000 đồng*).

7. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em

a) Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá

Trong năm 2024, cấp tỉnh tổ chức **18** cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát về công tác trẻ em, trong đó: **(1)** Ban Thường vụ Tỉnh đoàn³⁹ đã tổ chức 01 cuộc kiểm tra công tác Đoàn, Hội, Đội và phong trào thanh thiếu nhi 6 tháng đầu năm gắn với giám sát chuyên đề năm 2024; **(2)** Ban Thường vụ Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh⁴⁰ đã triển khai 01 cuộc giám sát việc thực hiện quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo khoản 1, 3, 4, 6, 7 Điều 5; khoản 1 Điều 16; khoản 1, 2 Điều 18 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; **(3)** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội⁴¹ tổ chức đã tổ chức 05 cuộc, trong đó: 01 cuộc thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn thành phố Kon Tum; 01 cuộc kiểm tra, đánh giá tình hình hoạt động của các cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁴²; thực hiện 02 đợt giám sát công tác trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em tại một số xã của huyện Kon Plông, Kon Rẫy; 01 cuộc liên ngành kiểm tra đánh giá các mục tiêu vì trẻ em; công tác Bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024⁴³; **(4)** Các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì giám sát 11 cuộc giám sát các chính sách liên quan đến trẻ em, trong đó cấp huyện: 02⁴⁴ và cơ sở: 09⁴⁵.

³⁸ Từ Công ty cổ phần Đầu tư Xuất bản Giáo dục Việt Nam.

³⁹ Thông báo số 256-TB/TĐTN-TCKT, ngày 28/5/2024.

⁴⁰ Kế hoạch số 160/KH-BTV ngày 22/4/2024.

⁴¹ Công văn số 909/SLĐTBXH-TTr ngày 02/5/2024.

⁴² Kế hoạch số 65/KH-SLĐTBXH ngày 03/7/2024

⁴³ Kế hoạch số 87/KH-SLĐTBXH ngày 27/8/2024.

⁴⁴ (1) Giám sát việc triển khai thực hiện Điều 7; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, ngày 08/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo tại Trường Mầm non công lập trên địa bàn huyện năm học 2023-2024 (huyện

b) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em

Thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, địa phương tiếp tục duy trì, cập nhật sử dụng dữ liệu “*Phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở*” theo hướng dẫn của Trung ương⁴⁶ (qua các video hướng dẫn) về triển khai thu thập cập nhật thông tin dữ liệu trẻ em vào phần mềm quản lý đối tượng trẻ em; thực hiện việc làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu trẻ em kết nối với phần mềm dữ liệu dân cư theo Đề án 06; thực hiện thu thập thông tin, thống kê định kỳ tình hình trẻ em theo Bộ tiêu chí quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BLĐTĐBXH, ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội⁴⁷.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VỀ TRẺ EM

1. Hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ em

- Sở Y tế duy trì và nâng cao chất lượng tiêm chủng thường xuyên tại 102/102 xã, phường, thị trấn. Áp dụng Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia trên địa bàn toàn tỉnh, cùng với 12 cơ sở tiêm chủng vắc xin dịch vụ góp phần nâng tỷ lệ trẻ được tiêm vắc xin.

- Duy trì công tác theo dõi cân nặng, chiều cao để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và theo dõi tăng trưởng hàng tháng đối với trẻ em dưới 2 tuổi, trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (SDD)⁴⁸. Triển khai hoạt động uống bổ sung vitamin A kết hợp với tẩy giun và cân trẻ đợt 1 năm 2024⁴⁹.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ dưới 24 tháng tuổi tại các xã thuộc đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS (*dự án 7*).

- Giám sát triển khai Chiến dịch uống bổ sung vitamin A liều cao tại Trạm Y tế xã Đăk Na, xã Đăk Tô Kan (*Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông*), Trạm Y tế xã Ngọc Tụ (*Trung tâm Y tế huyện Đăk Tô*), Trạm Y tế xã Đăk Long (*Trung tâm Y tế huyện Đăk Hà*), Trạm Y tế xã Hiếu (*Trung tâm Y tế huyện Kon Plông*) và Trạm Y tế xã Tân Lập (*Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy*). Giám sát, hỗ trợ kỹ

Sa Thầy); (2) Giám sát iệc triển khai thực hiện chế độ, chính sách đối với các đối tượng bảo trợ xã hội là phụ nữ và trẻ em theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội tại Đăk Mar và Thị trấn (huyện Đăk Hà).

⁴⁵**Huyện Đăk Hà:** (1) Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị định 105/2020/NĐ-CP, ngày 08/9/2020 của Chính Phủ về quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non (Ngọc Wang, Đăk Ui); (2) Giám sát việc triển khai thực hiện chế độ, chính sách của UBND xã đối với các đối tượng bảo trợ xã hội là phụ nữ và trẻ em theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ (Đăk Long); (3) Giám sát việc triển khai thực hiện chế độ, chính sách đối với trẻ em theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (Hà Môn). **Huyện Ngọc Hồi:** Giám sát việc thu, chi tiền ăn bán trú cho trẻ tại Trường Mầm non từ tháng 8/2023 đến tháng 4/2024 (Đăk Kan). **Huyện Đăk Tô:** (1) Giám sát công tác quản lý hoạt động của 05 nhóm trẻ độc lập trên địa bàn xã Kon Đào năm 2024 theo quy định tại Điều 23 Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT (Kon Đào); (2) Giám sát công tác hướng dẫn, tiếp nhận thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi theo Điều 6, Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT, ngày 15/5/2015 năm 2023 trên địa bàn xã (Tân Cảnh); (3) Giám sát phụ nữ nghèo đơn thân đang nuôi con dưới 16 tuổi theo nghị định 20 ngày 15-3-2021 (Thị trấn Đăk Tô); (4) Giám sát tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo theo điểm c khoản 1 Điều 7 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP trên địa bàn xã Diên Bình năm học 2022-2023 tại trường Mầm non xã Diên Bình (Diên Bình).

⁴⁶ Văn bản số 266/TE-KHTH ngày 15/5/2018 của Cục Trẻ em, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

⁴⁷ Về ban hành bộ chỉ tiêu thống kê về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em, xử lý vi phạm đối với các hành vi xâm hại trẻ em.

⁴⁸ Tỷ lệ trẻ em dưới 2 tuổi được cân, đo ít nhất 3 tháng/lần đạt 95,8%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị SDD được theo dõi tình trạng dinh dưỡng hàng tháng đạt 99,7%.

⁴⁹ Tỷ lệ trẻ từ 06-11 tháng được uống vitamin A: 5.691/5.786 đạt 98,4%; tỷ lệ trẻ từ 12-35 tháng được uống vitamin A: 22.246/22.431 đạt 99,2%; tỷ lệ trẻ từ 36-59 tháng được uống vitamin A: 24.517/24.785 đạt 98,9%; tỷ lệ trẻ từ 06-59 tháng được uống vitamin A: 52.454/53.002 đạt 99,0%; tỷ lệ trẻ từ 24 - 60 tháng uống thuốc tẩy giun: 55.981/57.135 đạt 98,0%.

thuật triển khai mô hình Chăm sóc trẻ 1.000 ngày đầu đời tại 23 xã (*khu vực III*) thuộc huyện trên địa bàn (*Dự án 7*).

- Triển khai hoạt động bổ sung đa vi chất dinh dưỡng: Bổ sung đa vi chất cho phụ nữ mang thai trên địa bàn 3 huyện Tu Mơ Rông, Kon Plông và Ia H'Drai⁵⁰.

- Triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia nội dung liên quan đến dinh dưỡng, cung cấp sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thấp còi, trẻ từ 5-16 tuổi bị suy dinh dưỡng (*ưu tiên thấp còi*), trẻ gái 12-16 tuổi đã có kinh nguyệt; sản phẩm điều trị trẻ 0-72 tháng bị suy dinh dưỡng cấp tính nặng cho các nhóm đối tượng thuộc phạm vi thụ hưởng của Chương trình.

2. Hoạt động bảo vệ trẻ em

- Duy trì 58/102 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em; duy trì hoạt động của Ban Bảo vệ trẻ em cấp xã tại 102/102 xã; trong đó duy trì 42/102 xã có hệ thống bảo vệ trẻ em dựa vào cộng đồng; 21 mô hình Câu lạc bộ Quyền tham gia của trẻ em; Hội đồng tư vấn công tác xã hội cấp tỉnh hoạt động hiệu quả; 02 mô hình phòng điều tra thân thiện đối với trẻ em.

- Công tác bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt thực hiện chính sách, cơ chế phối hợp: Chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tiếp tục được thực hiện theo quy định⁵¹. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quy trình phát hiện, can thiệp, hỗ trợ, bảo vệ các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn tỉnh⁵². Thực hiện can thiệp, trợ giúp kịp thời cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; trợ giúp trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em chưa ngoan tại cộng đồng; trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt sống trong gia đình có các vấn đề xã hội phức tạp.

Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh đã cung cấp dịch vụ xã hội kết nối tham vấn cho trẻ em; thực hiện quản lý ca 75 trường hợp, trong đó đã đóng ca 58 trường hợp, 17 trường hợp đang theo dõi; trong quá trình trợ giúp nhân viên Công tác xã hội đã tư vấn, tham vấn, kết nối giúp các thân chủ tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ y tế, giáo dục, chính sách xã hội... Đồng thời, thực hiện hỗ trợ cá nhân cho 132 trường hợp⁵³; trong quá trình tư vấn các gia đình đã nắm bắt được các thủ tục, hồ sơ vào trung tâm, nắm bắt được các chế độ chính sách, các kiến thức, kỹ năng về phòng tránh xâm hại tình dục, phòng tránh

⁵⁰ Tỷ lệ bao phủ đạt trên 98,5%.

⁵¹ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP

⁵² Theo Quy chế phối hợp liên ngành số 1871/QCPH-LĐTĐ-BHXH-YT-TP-GDDT-TTTT-CA-VKSND-TAND ngày 29/8/2024 của các sở, ngành liên quan.

⁵³ trong đó: 3 trường hợp có nhu cầu định hướng nghề, 12 trường hợp gia đình có nhu cầu cho con vào học lớp chuyên biệt tại Trung tâm, 01 trẻ có tâm lý nhớ nhà, 05 trường hợp trẻ có tư tưởng nghỉ học, 24 gia đình người cao tuổi có nhu cầu vào trung tâm, 19 đối tượng có tâm lý lo lắng do thay đổi môi trường sống, 06 người khuyết tật có nhu cầu tìm hiểu chế độ chính sách, 18 trẻ thiếu kiến thức, kỹ năng vấn đề về xâm hại tình dục trẻ em trên không gian mạng, 19 gia đình trẻ khuyết tật chưa biết cách chăm sóc dinh dưỡng, phục hồi chức năng, 01 trẻ thay đổi tâm sinh lý tuổi dậy thì, 04 gia đình thiếu kiến thức về phòng chống tai nạn thương tích, 18 trẻ vi phạm nội quy trung tâm, 01 trẻ có hành vi ứng xử sai lệch, 01 gia đình có đối tượng tâm thần có nhu cầu tìm hiểu chế độ, chính sách.

tai nạn thương tích, các trẻ đã nắm bắt được kiến thức về sự thay đổi tâm sinh lý tuổi dậy thì.

- Công an tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý thông tin trên mạng xã hội, nhất là các trang web, clip khiêu dâm trẻ em, các tài khoản mạng xã hội có nội dung xấu, ảnh hưởng đến đạo đức, lối sống của trẻ em. Tăng cường công tác điều tra cơ bản, nắm chắc tình hình tội phạm xâm hại bạo lực trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật; rà soát, lên danh sách các đối tượng có điều kiện, khả năng phạm tội về xâm hại trẻ em, đối tượng có nghi vấn rủ rờ lôi kéo, cưỡng ép trẻ em tham gia thực hiện các hành vi phạm tội, số trẻ em bỏ nhà sống lang thang, tụ tập thành băng, nhóm tội phạm hình sự, từ đó, chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa hiệu quả, không để xảy ra các vụ việc nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng.

- Ban Dân tộc tỉnh đã chủ động lồng ghép thực hiện nội dung trên vào các Đề án, chương trình chính sách do Ban Dân tộc trực tiếp quản lý⁵⁴, cụ thể: Đã phối hợp với Sở Y tế tổ chức 06 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân, dân số và gia đình cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật xã, thôn với 317 người tham gia⁵⁵; phối hợp với Báo Kon Tum xây dựng chuyên trang trên báo in thường kỳ, xây dựng Phóng sự về thay đổi nếp nghĩ cách làm và nhận thức về vấn đề tảo hôn trong vùng đồng bào DTTS phát trên Đài Phát thanh truyền hình; tổ chức 05 hội thi tìm hiểu kiến thức pháp luật về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống (HNCHT) tại 5 Trường PTDTNT huyện Đăk Tô, Sa Thầy, Kon Rẫy, Đăk Glei, Tu Mơ Rông với hơn 1.000 học sinh và giáo viên tham gia... Qua đó, đã góp phần giáo dục kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em vùng đồng bào DTTS.

Ngoài ra, Ban Dân tộc đã hướng dẫn các huyện, thành phố xây dựng và duy trì thực hiện 10 mô hình điểm về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS; trong đó, đặc biệt chú trọng đến các đối tượng là trẻ em, cụ thể là các thành viên trong nhóm nông cốt có trách nhiệm cung cấp thông tin, kiến thức về lĩnh vực bình đẳng giới, hôn nhân gia đình, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho trẻ em tại các thôn, làng địa bàn mình phụ trách.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã phối hợp các ngành liên quan rà soát, củng cố thành lập mới được 142 địa chỉ tin cậy⁵⁶ để kịp thời hỗ trợ cho nạn nhân là phụ nữ và trẻ em bị bạo lực gia đình; hỗ trợ vận hành mô hình "Địa chỉ tin cậy"⁵⁷; 55 Câu

⁵⁴ Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS” theo Kế hoạch số 1052/KH-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và và Tiêu dự án 2, dự án 9; Nội dung số 02, Tiêu dự án 1, Dự án 10 (phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: 2021-2025.

⁵⁵ với các chuyên đề: Khái niệm - Thực trạng tảo hôn - hôn nhân cận huyết thống; Vai trò của cán bộ cấp xã, thôn trong việc truyền thông chuyển đổi nhận thức, hành vi trong hôn nhân của đồng bào dân tộc thiểu số; Kiến thức và kỹ năng truyền thông về giảm thiểu tình trạng tảo hôn - hôn nhân cận huyết thống; Pháp luật về Hôn nhân gia đình, tảo hôn - HNCHT; kỹ năng truyền thông, vận động tư vấn pháp luật về tảo hôn - HNCHT tại cơ sở

⁵⁶ Đăk Tô: 15; Kon Rẫy: 34; Kon Plông: 02; Ia HDRai: 21; Ngọc Hồi : 02; Tu Mơ Rông: 22; Đăk Hà: 35; Sa Thầy: 09.

⁵⁷ Tổng số tiền 367,7 triệu đồng; Huyện Sa Thầy: 75,9 triệu đồng; Huyện Đăk Tô: 92 triệu đồng; Huyện IaHDRai: 91,8 triệu đồng; Huyện Tu Mơ Rông: 108 triệu đồng.

lạc bộ “*Thủ lĩnh của sự thay đổi*”; thành lập mới 11 mô hình “*Gia đình không sinh dầy, không sinh nhiều con*” và 09 mô hình “*Gia đình hạnh phúc*”; duy trì nhóm cha mẹ có con từ 0-10 tuổi. Thực hiện Chương trình “*Mẹ đỡ đầu*”, các cấp Hội đã đăng ký nhận đỡ đầu thêm 20 trẻ mồ côi, nâng tổng số trẻ được đỡ đầu lên 146 trẻ mồ côi và duy trì các hoạt động chăm sóc, hỗ trợ các cháu⁵⁸.

3. Hoạt động về giáo dục

- Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức hoạt động ngoài giờ chính khóa có sự tham gia của trẻ em thông qua sân chơi: “*Trạng Nguyên Tiếng Việt*” trên internet năm học 2024-2025 dành cho học sinh tiểu học⁵⁹; triển khai Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet (IOE) năm học 2024-2025; “*Đấu trường VioEdu*” tỉnh Kon Tum năm học 2024-2025⁶⁰. Tổ chức đối thoại giữa học sinh và lãnh đạo nhà trường, qua đó nắm bắt tâm tư nguyện vọng của học sinh. Tích hợp, lồng ghép các nội dung có sự tham gia của trẻ em vào các chương trình chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với lứa tuổi, năng lực và sự phát triển của trẻ em. Tăng cường nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, trải nghiệm thực tế để giáo dục kỹ năng sống, hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh.

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Các cơ sở giáo dục thường xuyên rà soát, kiểm tra toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đồ dùng thí nghiệm, tường, rào, lan can, khu vui chơi, nhất là các vị trí có nguy cơ xảy ra tai nạn, thương tích cho trẻ em, học sinh, kịp thời sửa chữa, thay thế, khắc phục, đảm bảo các tiêu chí trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích vào đầu năm học 2024-2025...; khuyến khích việc phát hiện và báo cáo kịp thời các nguy cơ gây mất an toàn, gây tai nạn, thương tích đối với trẻ em tại trường học và ngăn ngừa nguy cơ bạo lực, xâm hại tình dục ... để kịp thời có biện pháp phòng, chống ngăn chặn kịp thời. Lồng ghép trong các môn học và hoạt động giáo dục để nhắc nhở học sinh các kỹ năng nhận biết nguy cơ xảy ra tai nạn thương tích, đuối nước và các kỹ năng phòng, tránh. Tiếp tục thực hiện phối hợp với gia đình học sinh tổ chức dạy bơi cho các em trong và ngoài nhà trường, tạo sự lan tỏa, hình thành thói quen, kỹ năng đảm bảo an toàn phòng, chống đuối nước nhằm nâng cao sức khỏe, bảo vệ bản thân.

- Các cơ sở giáo dục mầm non tiếp tục xây dựng kế hoạch tổ chức hiệu quả việc đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, xây dựng môi trường giáo dục phù hợp với độ tuổi của trẻ; tiếp tục thực hiện Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” và đã triển khai thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non vùng đồng bào DTTS, làm tốt công tác chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em

⁵⁸ như: Hỗ trợ tiền mặt, nhu yếu phẩm từ 100- 500 ngàn đồng/tháng; vui chơi, đón Tết Trung thu và tặng quần áo, sách vở trước khi các cháu bước vào năm học mới,... với tổng kinh phí hơn 1,2 tỷ đồng.

⁵⁹ Công văn số 2019/SGDĐT-GDMNTH ngày 13/9/2024 của Sở GDĐT tỉnh Kon Tum về việc tổ chức sân chơi “Trạng Nguyên tiếng Việt” trên internet dành cho học sinh tiểu học, năm học 2024-2025.

⁶⁰ Công văn số 2016/SGDĐT-GDTrH ngày 13/9/2024 của Sở GDĐT tỉnh Kon Tum về việc triển khai Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet (IOE) năm học 2024-2025; Kế hoạch số 105/KH-SGDĐT ngày 02/8/2024 của Sở GDĐT tỉnh Kon Tum về việc tổ chức sân chơi “Đấu trường VioEdu” tỉnh Kon Tum năm học 2024-2025.

DTTS chuẩn bị vào lớp 1 năm học 2024-2025. Tiếp tục đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi; phát triển hệ thống phúc lợi, dịch vụ xã hội cho trẻ em theo hướng liên thông; thực hiện tốt các chế độ chính sách miễn giảm học phí đối với trẻ em.

4. Hoạt động văn hóa, vui chơi giải trí

- Toàn tỉnh có 01 Trung tâm văn hóa thanh thiếu nhi tỉnh, 01 Bảo tàng - Thư viện tỉnh, 62 thư viện, 111 tủ sách, 59 nhà văn hóa xã, 736 nhà văn hóa thôn (trong đó có 442 nhà Rông), 60 bể bơi; 45 sân vận động, 16 nhà thi đấu đa năng, 04 nhà thi đấu đơn môn, 159 sân bóng đá mini, 125 sân cầu lông là nơi phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí hưởng thụ văn hóa tinh thần, thể dục thể thao cho người dân trong đó có trẻ em. Các thiết chế cơ sở trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện để trẻ em được tham gia các hoạt động vui chơi giải trí và học năng khiếu cho trẻ em.

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch phối hợp cùng các ngành liên quan tổ chức nhiều hoạt động vui chơi giải trí đa dạng và phong phú cho trẻ em⁶¹ thu hút hàng ngàn trẻ em tham gia vui chơi lành mạnh, nâng cao sức khỏe; tổ chức các chương trình vui xuân tại Bảo tàng tỉnh với nhiều hoạt động phong phú đa dạng, thu hút nhiều thành phần tham gia trong đó có trẻ em⁶². Hướng dẫn tuyên truyền về vị trí, vai trò, tác dụng của tập luyện thể dục, thể thao trong việc nâng cao sức khỏe, thể lực, giáo dục đạo đức, ý chí, nhân cách, đẩy lùi các tệ nạn xã hội đến với trẻ em; vận động các em tự chọn cho mình môn thể thao phù hợp để tập luyện và tạo thói quen hoạt động, vận động hợp lý để nâng cao sức khỏe, thể chất, phòng, chống bệnh tật. Tổ chức tham gia các giải, hoạt động thể thao trong toàn tỉnh, tham gia các giải thể thao khu vực và toàn quốc; trong đó, có nhiều trẻ em tham gia.

Phối hợp tổ chức các buổi “Giờ đọc hạnh phúc” cho các em tại Trung tâm bảo trợ và công tác xã hội⁶³; tổ chức hội thi “Thiếu nhi kể chuyện theo sách và tuyên truyền giới thiệu sách” vào dịp hè thu hút đông đảo trẻ em trong toàn tỉnh tham gia với những mẫu chuyện kể về Bác Hồ, về gương các anh hùng dân tộc, chuyện cổ tích, gương người tốt việc tốt, Cuộc thi “Đại sứ văn hóa” cho các em học sinh sinh viên trên địa bàn tỉnh...

- Bảo tàng - Thư viện tỉnh, Di tích lịch sử Ngục Kon Tum mở cửa tổ chức đón tiếp các đoàn khách tham quan, nhất là học sinh của các trường phổ thông trung học, trung học cơ sở và tiểu học trên địa bàn toàn tỉnh đến tham quan, học tập được ưu tiên miễn phí thăm quan. Bố trí phòng phục vụ bạn đọc thiếu nhi với không gian thoáng mát, bàn ghế, giá sách phù hợp cho các em nhỏ lựa chọn sách và ngồi đọc sách. Thực hiện luân chuyển sách tới các trường học, Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội; đồng thời triển khai thêm mô hình “Tiết đọc sách trong nhà trường”, đưa sách đến từng lớp học để phục vụ học sinh tiểu học

⁶¹ Như: Hội diễn văn nghệ, thi kể chuyện, thi Bơi lội, tập luyện các môn thể thao Võ thuật, bóng đá, bóng bàn, cầu lông giải bóng đá trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, đồ vui, cắm trại, dã ngoại về nguồn, tìm hiểu lịch sử...

⁶² Như: múa rối nước, múa lân, nặn tò he..., biểu diễn, trình diễn di sản văn hóa và trải nghiệm các trò chơi dân gian phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí cho mọi người dân trên địa bàn tỉnh trong đó có trẻ em.

⁶³ thu hút được 525 em tham gia với 590 lượt tài liệu. Tổ chức 63 chuyến xe ô tô thư viện lưu động đa phương tiện phục vụ trên 23.000 lượt bạn đọc với hơn 23.000 lượt tài liệu.

và trung học cơ sở⁶⁴. Tổ chức chương trình thư viện lưu động với chủ đề “Ánh sáng tri thức” đến với các trẻ em trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Trung tâm văn hóa thanh thiếu nhi tỉnh thành lập Câu lạc bộ “Em yêu sách”... Thường xuyên tuyên truyền, giới thiệu sách, tài liệu liên quan đến bảo vệ quyền trẻ em, tài liệu về tâm sinh lý lứa tuổi... đăng lên trang website của thư viện. Triển khai chính sách miễn thẻ thư viện, vé tham quan bảo tàng, khu di tích lịch sử Ngục Kon Tum cho trẻ em.

5. Hoạt động về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã chỉ đạo Trung tâm Văn hoá, Thể thao Thanh thiếu nhi tỉnh và 10/10 huyện, thành đoàn tổ chức các chương trình, hoạt động hè năm 2024 như: Ngày hội vào hè⁶⁵, Ngày cao điểm chiến sĩ tình nguyện “*Hỗ trợ thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn*”, “*Hành trình trải nghiệm và khám phá bản thân*”; “*Chúng em là nông dân nhí*”; “*Ngôi nhà Tuổi thơ*”⁶⁶. Tổ chức nhiều sân chơi an toàn, bổ ích cho các em thiếu nhi, cụ thể như: Chương trình “*Học làm chiến sĩ Công an*”⁶⁷; Chương trình “*Học kỳ trong quân đội*”⁶⁸; Tham gia Liên hoan Búp sen hồng⁶⁹; Chương trình hoạt động xe thư viện lưu động “*Ánh sáng tri thức*”⁷⁰; tham gia Liên hoan “*Tiếng kèn Đội ta*”⁷¹; Liên hoan Câu lạc bộ sáng tạo kỹ thuật mở rộng khu vực phía Nam⁷². Phối hợp tổ chức Ngày hội “*Thiếu nhi Việt Nam - Học tập tốt, rèn luyện chăm*”⁷³.

Duy trì hoạt động mô hình Hội đồng trẻ em cấp tỉnh và mô hình Hội đồng trẻ em huyện Kon Rẫy, Kon Plông, Đăk Hà. Tuyên truyền việc triển khai thực hiện Luật trẻ em được các cấp bộ đoàn trong toàn tỉnh quan tâm, tổ chức Diễn đàn trẻ em các cấp, tổ chức các hoạt động lấy ý kiến trẻ em; tổ chức Tiếp xúc cử tri trước phiên họp giả định Quốc hội trẻ em lần thứ II gắn với Gặp mặt Hội đồng trẻ em lần thứ I năm 2024⁷⁴. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Câu lạc bộ Phóng viên nhỏ và Sáng tác trẻ, Câu lạc bộ em yêu sách, chương trình “*Đọc sách cho tương lai*” bằng nhiều hình thức⁷⁵. Qua đó hình thành thói quen đọc sách, phát triển văn hóa đọc trong thiếu nhi.

Bên cạnh đó, Trung tâm tạo điều kiện cho các em phát huy được năng

⁶⁴ Mỗi năm đơn vị phục vụ khoảng 15.000 lượt bạn đọc thiếu nhi với tổng số lượt tài liệu là 68.464 lượt; cấp và gia hạn khoảng 9.700 thẻ thiếu nhi.

⁶⁵ Khai giảng các lớp Năng khiếu và kỹ năng: múa, Aerobic, Thanh nhạc, Hội họa, Võ VoVinam, Võ Karatedo, Cầu lông, Bơi và các lớp công tác Đội: Chỉ huy Đội, trống cơ bản, trống nâng cao, kèn cơ bản, kèn nâng cao, Phụ trách Sao, sao nhi.

⁶⁶ Đã thu hút được hơn 10.000 em thiếu nhi trên địa bàn tỉnh tham gia; trao tặng 50 suất quà cho hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, hơn 1.700 phần quà và 05 góc học tập thông minh cho các em thiếu nhi trên địa bàn tỉnh với tổng kinh phí gần 100.000.000 đồng.

⁶⁷ Chương trình được tổ chức từ ngày 02-08/7/2024 với sự tham gia của 81 em thiếu niên. Ban tổ chức đã trao 81 giấy chứng và 10 giấy khen cho 10 đồng chí Tiểu đội trưởng, Điều phối viên đã có thành tích xuất sắc trong chương trình.

⁶⁸ Chương trình được tổ chức từ ngày 07-15/6/2024 với sự tham gia của 180 em học viên. Ban Tổ chức đã trao 180 giấy chứng nhận cho các em và 15 giấy chứng nhận cho các đồng chí Tiểu đội trưởng đã có thành tích xuất sắc trong chương trình.

⁶⁹ Kết quả: Có 20 em là thành viên Đội ca múa nhạc măng non tham gia Liên hoan Búp sen hồng năm 2024 tại tỉnh Phú Yên và đạt giải xuất sắc trong Liên hoan.

⁷⁰ Tổ chức 03 đợt, với sự tham gia của hơn 500 em học sinh trên địa bàn tỉnh.

⁷¹ Với sự tham gia của 27 đội viên Đội nghi Lễ của các trường trên địa bàn và đã đạt Giải xuất sắc trong Liên hoan.

⁷² Với 08 thí sinh tham gia 04 nội dung: Lắp ráp và điều khiển robot; Thực hành bắn tên lửa nước; Xoay rubik; Tạo tranh cát nghệ thuật và đạt giải A tại Liên hoan.

⁷³ Với sự tham gia của 1.000 em thiếu nhi và các thầy cô giáo viên làm Tổng phụ trách Đội trên địa bàn tỉnh. Ban tổ chức đã trao tặng 30 suất học bổng “Tiếp sức cho em đến trường” trị giá 30 triệu đồng và hơn 1.000 phần quà cho 1.000 em thiếu nhi tham gia ngày hội.

⁷⁴ Cử 06 em thiếu nhi tiêu biểu tham gia phiên họp giả định “Quốc hội trẻ em” lần thứ II do Trung ương Đoàn tổ chức.

⁷⁵ Như: quyên góp sách, báo, truyện cũ xây dựng tủ sách Măng non, tủ sách học đường.

kiểu thông qua các hoạt động của Câu lạc bộ Phóng viên nhỏ và sáng tác trẻ, Đội ca múa nhạc măng non... Hoạt động quốc tế thiếu nhi triển khai với nhiều chương trình ý nghĩa, là sân chơi bổ ích giúp các em có cơ hội giao lưu nâng cao khả năng giao tiếp và rèn luyện các kỹ năng thực hành xã hội⁷⁶. Các cấp bộ Đoàn, Đội duy trì và nhân rộng các hình thức tuyên dương, tôn vinh các tấm gương phụ trách thiếu nhi có nhiều đóng góp đối với công tác Đội và phong trào thiếu nhi dưới nhiều hình thức, nội dung sinh hoạt Liên đội theo các chủ đề, chủ điểm⁷⁷. Kết quả 193/193 liên đội thu hút 70.000 thiếu nhi tham gia sinh hoạt⁷⁸.

6. Kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu (tại Phụ lục 2 kèm theo).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp đồng bộ của các Sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã tổ chức các hoạt động thiết thực, hiệu quả, góp phần chăm lo đời sống tinh thần cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bảo đảm điều kiện thuận lợi để trẻ em thực hiện quyền, bổn phận và phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức; đảm bảo an sinh xã hội, vì mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh.

- Các cấp, các ngành thường xuyên phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền tạo sự chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tăng cường vai trò lãnh đạo đối với công tác chăm sóc, bảo vệ, giáo dục trẻ em, quan tâm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của trẻ em.

- Các mục tiêu, chỉ tiêu vì trẻ em cơ bản đạt kế hoạch đề ra; các quyền cơ bản của trẻ em được thực hiện ngày càng tốt hơn, trẻ em khó khăn được quan tâm chăm sóc, hạn chế trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt... có tác động tích cực đến tình hình phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

2. Khó khăn, hạn chế

⁷⁶ Tổ chức Chương trình nghệ thuật Mừng Đảng mừng xuân năm 2024; Trao giải Hội thi Tài năng Hoa học trò nhân kỷ niệm 74 năm Ngày truyền thống Học sinh, Sinh viên Việt Nam (09/01/1950 - 09/01/2024) gắn với và trao học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn năm 2024. Hội thi diễn ra trong 02 ngày, từ ngày 06 đến ngày 07/01/2024 với 41 tiết mục đăng ký tham gia với nhiều thể loại đặc sắc được tuyển chọn từ các trường Tiểu học, THCS, THPT, PTDT Nội trú, Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh. Dịp này, Ban Tổ chức đã trao 30 suất quà Tết cho những trẻ em khuyết tật, trẻ mồ côi đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm và Công tác xã hội tỉnh; trao 5 suất học bổng cho các em sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập; trao 18 giải Khuyến khích, 09 giải Ba, 05 giải Nhì, 03 giải Nhất cho các đơn vị có thành tích xuất sắc trong Tài năng Hoa học trò nhân kỷ niệm 74 năm Ngày truyền thống Học sinh, Sinh viên Việt Nam gắn với và trao học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn năm 2024.

⁷⁷ “Em là mầm non của Đảng”; “Tiến bước lên Đoàn”; “Tự hào truyền thống Đội ta”; tổ chức ngày hội “Thiếu nhi vui, khỏe” trong các Liên đội Tiểu học và “Tiến bước lên Đoàn” trong các Liên đội Trung học cơ sở; hướng dẫn, tổ chức kết nạp lớp đội viên 82 năm ngày thành lập Đội và lựa chọn lớp đội viên “Sẵn sàng” 93 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

⁷⁸ Tổ chức Chương trình Ngày hội “Thiếu nhi vui khỏe - Tiến bước lên Đoàn” gắn với Hành trình “Thiếu nhi Kon Tum về địa chỉ đỏ” năm 2024 và phát động thi đua tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 70 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024) với sự tham gia của hơn 1.000 đội viên trên địa bàn tỉnh. Đây là hoạt động thể hiện niềm vui, tự hào của lớp lớp đội viên, thiếu nhi về truyền thống vinh quang của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; tạo không khí vui tươi, sôi nổi giúp các em thi đua, phấn đấu vươn lên trong học tập và rèn luyện, cùng nhau làm thật nhiều việc tốt, tích cực tham gia các hoạt động do Đoàn, Đội tổ chức. Cũng trong dịp này, các bạn đội viên và đoàn viên đã thực hiện 2 bài đồng diễn “Tự hào Thiếu nhi Việt Nam - Kun học tốt” và “Khi nào mình lớn - Tiến bước dưới cờ Đoàn”; đồng thời tham gia trải nghiệm các trò chơi dân gian, trò chơi vận động..

- Các thiết chế văn hóa thể thao tuy đã được quan tâm đầu tư xây dựng, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng yêu cầu vui chơi giải trí cho trẻ em. Một số công trình, nhất là ở cơ sở bị xuống cấp, hư hỏng, còn thiếu các thiết bị vui chơi phù hợp lứa tuổi nên chưa thu hút được nhiều trẻ tham gia sinh hoạt, vui chơi.

- Thiếu đội ngũ công chức chuyên trách làm công tác trẻ em cấp huyện, xã và chưa có chức danh Cộng tác viên thôn, làng, tổ dân phố; chưa có chế độ, chính sách đãi ngộ phù hợp đối với đội ngũ cộng tác viên cơ sở.

- Tình trạng tai nạn thương tích trẻ em, nhất là tình trạng tử vong do đuối nước, tai nạn giao thông vẫn còn xảy ra và có chiều hướng gia tăng.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ở một số cơ sở giáo dục còn thiếu, chưa đồng bộ so với yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục. Tại một số điểm trường vùng ven, vùng DTTS còn thiếu phòng học cho trẻ mầm non; cơ sở vật chất như cổng, hàng rào, giếng nước tại các điểm trường lẻ chưa đảm bảo, nhà bếp, nhà vệ sinh chưa đạt yêu cầu theo quy định; đồ dùng, đồ chơi trong lớp và ngoài trời chưa đáp ứng nhu cầu của trẻ.

- Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến lớp ở một số địa phương chưa cao do thiếu giáo viên, thiếu phòng học (*giáo viên, nhân viên cấp mầm non còn thiếu theo định mức Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT ngày 16 tháng 12 năm 2023 về vị trí việc làm của giáo viên mầm non*). Một số trường phổ thông dân tộc bán trú ở vùng sâu, vùng xa có tổ chức nấu ăn cho học sinh nhưng còn thiếu cơ sở vật chất phục vụ cho việc ăn, ở, sinh hoạt của học sinh, nhà bếp (*chưa đảm bảo bếp ăn một chiều*), nhà ăn chưa đảm bảo theo quy định.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt 81,15%, không đạt chỉ tiêu kế hoạch giao năm 2024 (97%); tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi trẻ em dưới 05 tuổi trên địa bàn tỉnh giảm còn 28,7%, tuy nhiên vẫn còn cao so với cả nước⁷⁹.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Kon Tum là một tỉnh miền núi, điều kiện tự nhiên không thuận lợi, đồng bào DTTS chiếm tỷ lệ cao, sống rải rác, trình độ dân trí thấp, không đồng đều, lối sống sinh hoạt đặc thù của bà con không có điều kiện cung cấp đủ năng lượng cần thiết cho sự phát triển của trẻ; nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe còn hạn chế; hạ tầng cơ sở chưa đồng bộ, đời sống mọi mặt của Nhân dân tuy có bước cải thiện nhưng vẫn còn ở mức thấp, tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn cao và tập trung chủ yếu ở vùng sâu, xa.

- Kinh phí chủ yếu do ngân sách cấp trên cân đối và chi có mục tiêu; ngân sách nhà nước giao hàng năm cho sự nghiệp văn hóa, giáo dục, trong đó kinh phí đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng còn thấp, dần trải; do đó chưa đáp ứng yêu cầu đầu tư tập trung và đồng bộ.

- Nhận thức của học sinh và một bộ phận gia đình vùng sâu, vùng xa còn hạn chế, chủ quan trong việc phòng, chống tai nạn, thương tích như: chưa chấp

⁷⁹ Theo Thông báo số 807/VDD-GSDD ngày 19/8/2024 của Viện dinh dưỡng: Tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi: 28,7% có giảm so với năm 2022 (29,2%), cao thứ 3 so với toàn quốc (*Hà Giang: 30,1%, Cao Bằng: 29%*).

hành tốt những quy định về an toàn giao thông, không đội mũ bảo hiểm cho trẻ em, học sinh theo quy định; lơ là trong việc trông nom trẻ, thiếu sự giám sát thường xuyên và quản lý trẻ của người lớn. Tuy đã được giáo dục nhưng vẫn còn một số trẻ em thiếu ý thức trong việc tham gia giao thông.

- Công chức phụ trách công tác trẻ em đều là Công chức Văn hóa - xã hội ở cơ sở đảm nhiệm nhiều việc, nhân sự chưa thật sự ổn định và thường xuyên thay đổi vị trí công tác, năng lực một số công chức làm công tác trẻ em ở cơ sở còn hạn chế; đội ngũ công tác viên cơ sở không chuyên trách đều hoạt động kiêm nhiệm do tổ trưởng, tổ dân phố, thôn trưởng đảm nhiệm nên việc triển khai thực hiện và thống kê báo cáo chưa kịp thời.

- Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác theo dõi tăng trưởng trẻ em còn thiếu, hư hỏng (cân, thước đo) không đáp ứng được công tác cân, đo trẻ định kỳ và hoạt động truyền thông về dinh dưỡng tuyến cơ sở (nhất là tại thôn, làng, tổ dân phố). Tuyến y tế cơ sở thiếu bác sỹ chuyên khoa sản, nhi, năng lực chuyên môn còn thấp.

- Vắc xin trong chương trình tiêm chủng thường xuyên do Bộ Y tế cung ứng chưa kịp thời, thiếu vắc xin trên quy mô toàn quốc (vắc xin DPT-VGB-Hib và vắc xin IPV) nên tỷ lệ tiêm chủng chưa cao.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG NĂM 2025

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Luật trẻ em; Nghị quyết của Quốc hội⁸⁰; các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ⁸¹; chỉ đạo của Tỉnh ủy⁸² và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; tập trung thực hiện hiệu quả Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh⁸³.

2. Tăng cường các hoạt động nâng cao nhận thức trách nhiệm của nhà trường, gia đình, cộng đồng và xã hội trong công tác bảo vệ, chăm sóc, đảm bảo an toàn về thân thể và tinh thần cho trẻ em. Triển khai có hiệu quả việc vận động

⁸⁰ Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

⁸¹ Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 về tăng cường giải pháp phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 về tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Chỉ thị số 28/CT-TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị “về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”

⁸² Kế hoạch số 38-KH/TU ngày 22/01/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới”; Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 25-3-2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị “về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”.

⁸³ Chỉ thị số 06/CT-UBND, ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh về triển khai Luật trẻ em và tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 2026/KH-UBND, ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh về Triển khai Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 2362/KH-UBND, ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh về Triển khai công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch số 3387/KH-UBND, ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 3660/KH-UBND, ngày 12/10/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 1583/KH-UBND, ngày 09 tháng 5 năm 2024 về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 về Chương trình bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2021-2030.

học sinh đi học đúng độ tuổi, chú trọng nâng cao tỉ lệ chuyên cần đối với học sinh dân tộc thiểu số; Đổi mới có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho trẻ em, học sinh, kỹ năng phòng tránh bạo lực học đường; chú trọng công tác hỗ trợ, tư vấn tâm lý, kỹ năng phòng, chống bạo lực, bắt nạt, xâm hại trẻ em. Quan tâm tiêu chí ở lĩnh vực giáo dục; thường xuyên bám sát cơ sở, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc để thực hiện có hiệu quả; thực hiện tốt công tác tham mưu các cấp để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; quy hoạch phát triển mạng lưới trường lớp, huy động tốt đa tỉ lệ trẻ em, học sinh đến trường, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá các mục tiêu vì trẻ em, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, gắn với trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, chính quyền địa phương nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai sót trong quá trình triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với trẻ em trên địa bàn tỉnh kịp thời và theo quy định. Thường xuyên rà soát, nắm bắt tình hình, các vấn đề của trẻ em; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền trẻ em, đặc biệt là các vụ tai nạn thương tích, đặc biệt đuối nước trẻ em; bóc lột, lạm dụng tình dục và các hình thức xâm hại khác đối với trẻ em.

4. Duy trì và phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; xây dựng và nhân rộng các mô hình trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khó khăn dựa vào cộng đồng. Tạo cơ hội cho mọi trẻ em đều được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục theo quy định của pháp luật, thực hiện các quyền cơ bản của trẻ em thông qua việc thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội và các chương trình phúc lợi xã hội; Ưu tiên nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông trợ giúp pháp lý để nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hiện quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề xã hội, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, của gia đình và toàn xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Phổ biến quy định của pháp luật và hướng dẫn việc phòng, chống bóc lột trẻ em, không sử dụng lao động trẻ em trái quy định của pháp luật, nhất là trong các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

6. Tiếp tục tổ chức tập huấn kỹ năng, phương pháp nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại các cấp cơ sở.

7. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tăng cường thực hiện các mục tiêu vì trẻ em; Tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư*”; phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, xây dựng xã, thị trấn phù hợp với trẻ em; các phong trào quần chúng có lòng ghép thực hiện các mục tiêu vì trẻ em.

8. Tập trung nguồn lực cho hoạt động phòng, chống suy dinh dưỡng; cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng; trang bị bổ sung hệ thống cân, thước đo trẻ em;

đảm bảo đủ điều kiện cơ bản để phát huy hiệu quả hoạt động theo dõi tăng trưởng trẻ em tại cộng đồng; phân bổ kinh phí hoạt động Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em trọng tâm vào một số nội dung, một số địa bàn có tỷ lệ suy dinh dưỡng cao; Phối hợp các hoạt động có bố trí kinh phí như hoạt động Phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Dự án 7; dự án Plan; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững... để triển khai các hoạt động dinh dưỡng.

9. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tổ chức các hoạt động tiêm chủng thường xuyên đảm bảo hiệu quả, kịp thời, an toàn, đạt các chỉ tiêu kế hoạch được giao. Tăng cường truyền thông vận động đối tượng tiêm chủng, phụ nữ có thai, người dân đưa trẻ đi tiêm vắc xin phòng bệnh, đúng lịch, đủ liều. Quản lý 100% đối tượng tiêm chủng và lịch sử tiêm chủng trên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia. Xây dựng kế hoạch chi tiết, dự trù vắc xin và vật tư tiêm chủng gửi tuyến trên nhằm đảm bảo được cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại vắc xin và vật tư cho tiêm chủng thường xuyên và tiêm chủng chiến dịch. Đối với các loại vắc xin đang bị thiếu hụt, rà soát và quản lý chặt chẽ các đối tượng chưa được tiêm hoặc tiêm chưa đủ mũi, tổ chức tiêm vét, tiêm bổ sung ngay khi được cung ứng vắc xin từ tuyến trên.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Chính phủ và các bộ, ngành trung ương

- Tiếp tục quan tâm hỗ trợ kinh phí đầu tư cho sự nghiệp văn hóa, y tế, giáo dục đối với các tỉnh nghèo. Có chính sách hỗ trợ, đãi ngộ đối với đội ngũ công tác viên làm công tác bảo vệ trẻ em ở cơ sở.

- Để duy trì kết quả các chỉ tiêu đã đạt được, tạo động lực cho đội ngũ giáo viên công tác vùng khó khăn an tâm công tác và duy trì việc ra lớp, đi học chuyên cần của trẻ mầm non, học sinh phổ thông, cần ban hành chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục miền núi, hoặc tiếp tục duy trì chế độ phụ cấp ưu đãi có thời hạn đối với giáo viên, trẻ mầm non, học sinh phổ thông ở địa bàn vừa công nhận nông thôn mới. Đồng thời, mở rộng đối tượng hỗ trợ tiền ăn, tiền ở cho học sinh bán trú ở xã khu vực II và xã khu vực III đạt chuẩn nông thôn mới; có chính sách hỗ trợ cán bộ, giáo viên, nhân viên trực tiếp quản lý học sinh bán trú trường phổ thông có học sinh bán trú.

- Điều chỉnh tăng tỷ lệ 2,4 giáo viên/lớp đối với các trường phổ thông dân tộc bán trú để đảm bảo thực hiện dạy học 2 buổi/ngày và công tác quản lý học sinh bán trú.

- Hằng năm, Bộ Y tế quan tâm cung ứng đầy đủ, kịp thời vắc xin để địa phương thực hiện tiêm chủng trẻ em theo quy định.

2. Đối với Ban Văn hóa xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh: Hằng năm, quan tâm tổ chức giám sát tình hình thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em nhằm phát hiện những hạn chế, thiếu sót; giúp các đơn vị, địa phương có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục kịp thời; đảm bảo nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trẻ em trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP_{phụ trách KGVX};
- Lưu: VT, KGVX_{NTMD}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc

Phụ lục 1
TỔNG HỢP VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

TT	Tên loại và ký hiệu văn bản
I	Văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
1	Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 25/3/2024 thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị “về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc
II	Văn bản Ủy ban nhân dân tỉnh,
1	Kế hoạch số 440/KH-UBND ngày 02/02/2024 về Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum
2	Kế hoạch số 749/KH-UBND, ngày 05/3/2024 về Triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024
3	Văn bản số 1439/UBND-KGVX ngày 25/4/2024 về việc rà soát, khắc phục tình trạng trẻ em ăn xin trên địa bàn
4	Kế hoạch số 1583/KH-UBND, ngày 09/5/2024 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 25/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị “về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”
5	Kế hoạch số 1600/KH-UBND, ngày 09/5/2024 về Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em năm 2024
6	Văn bản số 2251/UBND-KGVX ngày 26/6/ 2024 về việc tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 và việc quản lý trẻ em, học sinh trong dịp hè
7	Văn bản số 2372/UBND-KGVX ngày 04/7/2024 về việc tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trên địa bàn tỉnh
8	Văn bản số 2772/UBND-KGVX, ngày 05/8/2024 về việc tổ chức Tết trung thu năm 2024 cho trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum
9	Văn bản số 2889/UBND-KGVX ngày 14/8/2024 về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống xâm hại trẻ em trên không gian mạng
10	Văn bản số 3267/UBND-KGVX, ngày 15/9/2024 về việc tổ chức các hoạt động Tết Trung thu năm 2024 bảo đảm an toàn, tiết kiệm, thực chất, không phô trương, hình thức
11	Văn bản số 3672/UBND-KGVX ngày 14/10/2024 về việc tăng cường thực hiện quy định pháp luật về chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em trên địa bàn tỉnh
III	Văn bản của Ban Chỉ đạo Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh
1	Chương trình số 634/CTr-BCĐ ngày 23/02/2024 về chương trình công tác năm 2024 Ban Chỉ đạo Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Kon Tum ban hành chương trình công tác năm 2024
IV	Văn bản của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
1	Hướng dẫn số 01/HD-SLĐTBXH ngày 14/3/2024 về thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum
2	Hướng dẫn số 02/HD-SLĐTBXH ngày 26/3/2024 về thu thập thông tin đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em
3	Công văn số 1512/SLĐTBXH-TEBĐGTNXH ngày 12/7/2024 về việc tiếp tục thực hiện cập nhật, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu trẻ em thực hiện Đề án 06

4	Công văn số 2294/SLĐTBXH-TEBĐGTNXH ngày 17/10/2024 về việc tăng cường thực hiện quy định của pháp luật về chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em tại các cơ sở Bảo trợ và Trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh
V	Văn bản của các Sở, ngành và các huyện, thành phố
1	Kế hoạch 08/KH-SGDĐT ngày 01/02/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức Hội thi-Giao lưu với Chủ đề: "Ngày hội chế biến bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng cho trẻ mầm non"
2	Kế hoạch số 73/KH-SGDĐT ngày 20/5/2024 của của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tổ chức hoạt động hè năm 2024 và công tác chuẩn bị các điều kiện phục vụ năm học 2024-2025
3	Kế hoạch số 62/KH-SGDĐT ngày 14/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch triển khai Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum
4	Công văn số 2107/SGDĐT-VP ngày 20/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống ma túy, bạo lực học đường cho học sinh năm học 2024 - 2025
5	Công văn số 2182/SGDĐT-VP ngày 30/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tham dự tập huấn sử dụng tài liệu về phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em
6	Công văn số 2186/SGDĐT-VP ngày 30/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý, giáo dục học sinh về công tác an toàn giao thông trong các cơ sở giáo dục
7	Công văn số 1650/SYT-NVYD ngày 09/5/2024 của Sở Y tế về việc tổ chức cho trẻ em uống bổ sung Vitamin A và tẩy giun đợt 1 năm 2024 và chỉ đạo các đơn vị xây dựng ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện
8	Công văn số 1979/SYT-NVYD ngày 29/5/2024 của Sở Y tế về việc triển khai hoạt động liên quan lĩnh vực y tế về công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em
9	Kế hoạch số 579/KH-BCĐ-CAT ngày 22/02/2024 của Công an tỉnh về phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi năm 2024
10	Kế hoạch số 39/KH-SVHTTDL ngày 05/3/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhân ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3 năm 2024
11	Kế hoạch số 43-KH/TTVH của Tỉnh đoàn về việc tổ chức Ngày hội vào hè gắn với hoạt động Thiếu nhi Kon Tum hướng về nguồn cho hơn 500 em thiếu niên nhi đồng của các lớp năng khiếu, các lớp kỹ năng Công tác Đội và các cơ sở Bảo trợ xã hội tỉnh tham gia
12	Kế hoạch số 02-KH/TTVH, ngày 15/01/2024 của Tỉnh đoàn về Tổ chức các hoạt động Kỹ năng sống cho các em trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024
13	Kế hoạch số 165-KH/TĐTN-PT, ngày 23/5/2024 của Tỉnh đoàn về việc tổ chức Chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè năm 2024
14	Kế hoạch số 05/KH/TTVH-PGD&ĐT-TĐ, ngày 22/01/2024 của Tỉnh đoàn về việc tổ chức chương trình trao quà tết yêu thương năm 2024 cho các cơ sở Bảo trợ xã tỉnh
15	Kế hoạch số 186-KH/TĐTN-PT, ngày 19/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về việc tổ chức các hoạt động Tết Trung thu năm 2024 cho thiếu nhi trên địa bàn tỉnh Kon Tum
16	Công văn số 753/STTTT-TTBCXB ngày 15/05/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc tuyên truyền trong Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình năm 2024
	Công văn số 850/STTTT-TTBCXB ngày 29/05/2024 của Sở Thông tin và Truyền

17	thông về việc thông tin, tuyên truyền một số nội dung trọng tâm theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh
18	Kế hoạch số 149-KH/HU, ngày 03/5/2024 của Huyện ủy Đắk Hà về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị “về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”
19	Kế hoạch số 66/KH-UBND, ngày 21/02/2024 của UBND huyện Đắk Hà về Xây dựng xã, thị trấn phù hợp với trẻ em năm 2024
20	Công văn 1023/UBND-VX, ngày 28/3/2024 của UBND huyện Đắk Hà về đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích và phòng, chống đuối nước cho trẻ em
21	Công văn số 3011/UBND-VX, ngày 15/8/2024 của UBND huyện Đắk Hà về tăng cường phòng chống đuối nước cho trẻ em trên địa bàn huyện
22	Kế hoạch số 213-KH/HU ngày 22-4-2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đắk Glei thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25-12-2023 của Bộ Chính trị “về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”
23	Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 18/3/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn huyện Đắk Glei
24	Công văn số 538/UBND-LĐT BXH ngày tăng cường 20/3/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei về việc tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống tai nạn thương tích và tai nạn đuối nước cho trẻ em trên địa bàn huyện
25	Kế hoạch số 151-KH/HU ngày 8/5/2024 về kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy huyện Ia H’Drai về thực hiện kế hoạch số 135-KH/TU, ngày 25-3-2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25-12-2023 của Bộ Chính trị "về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc"
26	Công văn số 808/UBND-TH ngày 04/05/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H’Drai về việc tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn huyện
27	Công văn số 30/UBND-TH ngày 08/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H’Drai về tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ em mầm non, học sinh nội trú, bán trú, học sinh vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn huyện
28	Chương trình số 100-CTr/HU ngày 24-5-2024 của Huyện Ủy huyện Kon Plông về Chương trình triển khai thực hiện Kế hoạch số 135-KH/TU, ngày 25-3-2024 của của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25-12-2023 của Bộ Chính trị “về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”
29	Công văn số 444-CV/BTGHU, ngày 10-6-2024 của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Kon Plông về việc Tăng cường tuyên truyền các biện pháp phòng, chống đuối nước cho trẻ em và tai nạn thương tích do sấm sét gây ra trên địa bàn huyện
30	Công văn số 786/UBND-PLĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông về rà soát tình trạng trẻ em ăn xin trên địa bàn huyện
31	Kế hoạch số 178-KH/HU ngày 23/4/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Kon Rẫy Ban hành triển khai thực hiện Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 25/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25-12-2023 của Bộ Chính trị “về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu

	<i>câu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”</i>
32	Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 28/02/2024 của UBND huyện Kon Rẫy Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn huyện Kon Rẫy
33	Công văn số 346/UBND-VX ngày 05/03/2024 của UBND huyện Kon Rẫy về việc kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em năm 2024
34	Công văn số 1557/UBND-VX ngày 20/08/2024 của UBND huyện Kon Rẫy về việc tăng cường công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn huyện
35	Kế hoạch số 198-KH/HU, ngày 21-5-2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Sa Thầy thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25-12-2023 của Bộ Chính trị “về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”
36	Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 04/3/2024 của UBND huyện về triển khai các hoạt động tuyên truyền; bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn huyện Sa Thầy năm 2024
37	Công văn số 603/UBND-TH ngày 08/3/2024 của UBND huyện Sa Thầy về thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn huyện
38	Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2024 của Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn huyện Sa Thầy
39	Công văn số 2324/UBND-TH ngày 14/8/2024 của UBND huyện Sa Thầy về việc tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em
40	Kế hoạch số 2049 /KH-UBND ngày 10/7/2024 của UBND huyện Ngọc Hồi về tăng cường công tác chăm sóc giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.
41	Công văn số 2527/UBND-LĐTBXH ngày 20/8/2024 của UBND huyện Ngọc Hồi về tăng cường các biện pháp phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước trẻ em
42	Công văn số 2814/CV-UBND ngày 10/9/2024 của UBND huyện Ngọc Hồi về triển khai phối hợp quy trình phát hiện can thiệp, hỗ trợ, bảo vệ các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn
43	Công văn số 1033/UBND-LĐTBXH, ngày 18/05/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc đảm bảo an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích và phòng, chống đuối nước cho trẻ em và báo cáo các vụ việc liên quan
44	Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 31/5/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc
45	Kế hoạch số 26/ KH-UBND ngày 03/4/2024 của UBND thành phố Kế hoạch phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm,vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi trên địa bàn thành phố năm 2024
46	Công văn số 664/ UBND-VX ngày 23/2/2024 của UBND thành phố về việc tăng cường công tác phòng, chống đuối nước cho trẻ em trên địa bàn thành phố Kon Tum

47	Công văn số 1075/UBND-VX ngày 14/3/2024 của UBND thành phố về việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em năm 2024 trên địa bàn thành phố
48	Kế hoạch số 185- KH/TU ngày 20/5/2024 của Thành Ủy Kon Tum Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25.12.2023 của Bộ Chính trị "về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc"
49	Công văn số 1305/UBND, ngày 16/8/2024 của UBND huyện Đăk Tô về tăng cường công tác phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước ở trẻ em
50	Công văn 1317/UBND, ngày 21/8/2024 của UBND huyện Đăk Tô về thực hiện các biện pháp phòng chống việc lợi dụng các hoạt động cho, nhận con nuôi để mua bán trẻ em trên địa bàn huyện
51	Công văn số 1445/UBND, ngày 6/9/2024 của UBND huyện Đăk Tô về thực hiện các biện pháp phòng, chống xâm hại trẻ em trên không gian mạng

Phụ lục 02
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CƠ BẢN VỀ CÔNG TÁC TRẺ EM

TT	Chỉ tiêu năm 2024 <i>(theo Kế hoạch số 749/KH-UBND ngày 05/3/2024)⁸⁴</i>	Đơn vị chủ trì	Kết quả thực hiện năm 2024 <i>(Đến tháng 10/2024)</i>	Đánh giá kết quả thực hiện
Chỉ tiêu 1	Số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em (60 xã)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định tiêu chuẩn trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; Việc đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em được thực hiện vào năm thứ 2 và năm thứ 4 của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025; (Duy trì kết quả 58 xã).	Đến tháng 12/2024 mới có kết quả đánh giá năm 2024
Chỉ tiêu 2	Tỷ lệ trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện (89%)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Triển khai Kế hoạch số 602/KH-UBND, ngày 20/3/2019 về việc triển khai thực hiện Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Kết quả có 96.264/107.936 trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện; đạt 89,18%)	Đạt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 3	- Tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh trên 1.000 trẻ đẻ sống (9,6 %) - Tỷ suất tử vong trẻ dưới 01 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống (24%) - Tỷ suất tử vong trẻ dưới 05 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống (41%)	Sở Y Tế	- Tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh trên 1.000 trẻ đẻ sống (đạt 9,6 %) - Tỷ suất tử vong trẻ dưới 01 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống (24%); Tỷ suất tử vong trẻ dưới 05 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống (41%) Số liệu tính tròn năm do ngành Thống kê thực hiện.	Đạt so với Kế hoạch <i>(kết quả điều tra trong dân do Cục thống kê công bố)</i>

⁸⁴ của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024.

Chỉ tiêu 4	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi (16,8%) Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi (28,8%)	Sở Y Tế	Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của UBND tỉnh, sự quyết tâm của Sở Y tế triển khai; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi (đạt 16,8%); Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi (đạt 28,8%	Đạt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 5	Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin (96%) Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin (97%)	Sở Y Tế	- Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin 82,2%. - Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin (81,15%).	- Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cập nhật đến tháng 10/ 2024; ước thực hiện đến cuối năm 2024 đạt $\geq 97\%$. - Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin chưa đạt so với Kế hoạch ⁸⁵
Chỉ tiêu 6	Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con (02%)	Sở Y Tế	Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con không phát sinh, trong năm 2024 không có trường hợp lây truyền HIV từ mẹ sang con.	Đạt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 7	Tỷ lệ cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh đạt yêu cầu (100%)	Sở Giáo dục và Đào tạo	Qua rà soát thống kê của Sở Giáo dục và Đào tạo Tỷ lệ cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh đạt yêu cầu (100%)	Đạt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 8	Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em (3,2%) Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp (90%)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em; có 2.519/208.354 em (đạt 1,20%) Tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp (đạt 100%)	Đạt so với Kế hoạch

⁸⁵ Lý do: Vắc xin trong chương trình tiêm chủng thường xuyên do Bộ Y tế cung ứng chưa kịp thời, thiếu vắc xin trên quy mô toàn quốc (vắc xin DPT-VGB-Hib và vắc xin IPV) nên tỷ lệ tiêm chủng chưa đạt theo kế hoạch.

Chỉ tiêu 9	Giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em (0,038 %)	Công an tỉnh	Tổng số trẻ em bị xâm hại tình dục 06 em; trong đó: Hiếp dâm 03 vụ - 03 em; Quan hệ với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi 01 vụ - 01 em; Giao cấu 01 vụ - 01 em; Dâm ô với trẻ em 01 vụ - 01 em (06/208.354 em (đạt 0,029%) Tổng số trẻ em bị bạo lực: 02 em; Tổng số trẻ em nghiện chất ma túy: 01 em Tổng số trẻ em vi phạm pháp luật: 21 em (xử lý hành chính 07 em; Xử lý hình sự 08 em; 02 em đi trường giáo dưỡng; 4 em đang điều tra xử lý).	Đạt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 10	Số lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi, trái quy định của pháp luật	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Qua thống kê rà soát của ngành Lao động – Thương binh và Xã hội chưa phát hiện lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi, trái quy định của pháp luật.	Đạt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 11	Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích xuống 513/100.000 Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích xuống còn 16,5/100.000	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích, có 104/208.354 em bị tai nạn thương tích trên tổng số trẻ em (đạt 49/100.000). Tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích, có 36/208.354 em tử vong do tai nạn thương tích trên tổng số trẻ em (đạt 16,2/100.000)	Đạt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 12	Tổng số trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời (100%).	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tổng số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời (đạt 100%).	Đạt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 13	Tỷ lệ trẻ em tảo hôn; trong đó hôn nhận cận huyết thống (Giảm 2 - 3%)	Ban Dân tộc	Ban Dân tộc tỉnh báo cáo số liệu thống kê 06 tháng đầu năm 2024 có 193 ⁸⁶ trường hợp trẻ em tảo hôn	Chưa đánh giá được (<i>dự kiến đến tháng 02/2025 mới có kết quả khảo sát về tảo hôn năm 2024</i>).

⁸⁶ 21 cặp cả vợ và chồng tảo hôn; 35 trường hợp có vợ hoặc chồng tảo hôn và 116 trường hợp trẻ em sinh con dưới 18 tuổi.

Chỉ tiêu 14	Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được đăng ký khai sinh (98,5%)	Sở Tư Pháp	Thực hiện Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2015 của liên Bộ: Bộ Tư pháp - Bộ Công an - Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi: UBND cấp xã, phường, thị trấn thực hiện công tác liên thông một cửa tại UBND cấp xã nên việc đăng ký khai sinh được thuận lợi (đạt 99,6%).	Đạt và vượt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 15	Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội (98%)	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội (đạt 100%)	Đạt và vượt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 16	Tỷ lệ huy động trẻ em 03-05 tuổi đi học mẫu giáo (95%)	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tỷ lệ huy động trẻ em 03-05 tuổi đi học mẫu giáo (95,08%)	Đạt và vượt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 17	Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học (99,3%) Tỷ lệ trẻ em bỏ học bậc tiểu học (0,20%)	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học (đạt 99,82%) Tỷ lệ trẻ em bỏ học bậc tiểu học (0,07%)	Đạt và vượt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 18	Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở (88,0%) Tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở (0,50%) Tỷ lệ trường học đạt an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở (đạt 99,48%) Tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở (đạt 0,28%) Tỷ lệ trường học đạt an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em: 348/348 trường (đạt 100%)	Đạt và vượt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 19	Tỷ lệ trường học có hỗ trợ, tư vấn tâm lý trẻ em (95%)	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tỷ lệ trường học có hỗ trợ, tư vấn tâm lý trẻ em; trong đó: Tỷ lệ trường học cấp THCS và THPT có hoạt động tuyên truyền cho học sinh về xóa bỏ các luật tục lạc hậu, không tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống (đạt	Đạt và vượt so với Kế hoạch

			<p>95%)</p> <p>Tỷ lệ trường học đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; bạo lực, xâm hại trẻ em (đạt 100%)</p> <p>Tỷ lệ trường học cấp TH, THCS, THPT tham gia phối hợp với Tỉnh Đoàn thực hiện tiếp nhận, bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương (đạt 100%)</p> <p>Tỷ lệ trường học cấp TH, THCS, THPT thực hiện lồng ghép, phát triển mô hình đối thoại học đường, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong trường học (đạt 100%)</p>	
Chỉ tiêu 20	<p>Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh, sinh viên khuyết tật (52%)</p> <p>Tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp (78%)</p>	Sở Giáo dục và Đào tạo	<p>Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh, sinh viên khuyết tật (đạt 60%)</p> <p>Tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp (80%)</p>	Đạt và vượt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 21	Tỷ lệ các xã, phường, thị trấn có điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em (38%)	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	<p>Tỷ lệ các xã, phường, thị trấn có điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em; điểm vui chơi trong trường học tại các xã (đạt 100%);</p> <p>Tổng số điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em 145 điểm; (Trong đó) Cấp tỉnh quản lý 04 điểm; Cấp huyện quản lý 17 điểm; Cấp xã (trường học) quản lý 124 điểm; 62 Thư viện phòng đọc; 111 tủ sách; 294 Nhà văn hóa sinh hoạt cộng đồng; 442 Nhà rong sinh hoạt cộng đồng</p>	Đạt và vượt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 22	Tỷ lệ trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp (28%)	Tỉnh đoàn	Tổng số trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp; có 3.035/110.116 trẻ em tham gia (đạt 30%)	Đạt và vượt so với Kế hoạch

Chỉ tiêu 23	Tỷ lệ trẻ em được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em (82%)	Tỉnh đoàn	Tổng số trẻ em được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em; có 87.482/102.920 trẻ em tham gia (đạt 85%)	Đạt và vượt so với Kế hoạch
Chỉ tiêu 24	Tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các Mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em (28%)	Tỉnh đoàn	Tổng số trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các Mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em; có 30.876/102.920 trẻ em tham gia (đạt 30%)	Đạt và vượt so với Kế hoạch